

Bản án số: **359/2023/HS-ST**
Ngày 20 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Cẩm**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Thiều Thị Phi Loan**

Ông Trần Văn Tam

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Thu Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 343/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 372/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Tấn T** (Tên gọi khác: Không có), sinh năm: 1992 tại K.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã S, huyện Đ, tỉnh Đ.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 06/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1950 và con bà T, sinh năm 1955;

Bị cáo là con thứ tám trong gia đình có 09 anh chị em.

Đã ly hôn với chị Võ Thị Hồng H, có 01 con chung sinh năm 2015.

Bị cáo có vợ đã đăng ký kết hôn lần thứ hai với chị Lê Thị Tuyết L, sinh năm 1997 và chưa có con.

Nhân thân: Ngày 15/6/2017 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đ, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt Tsản”.

Tiền án: Ngày 26/4/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật Tsản” quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/3/2020, chưa được xóa án tích do chưa đóng án phí.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 29/3/2023.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B.

- Bị hại: Anh **Nguyễn Đ**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: số 20, tổ 14, khu phố 6, phường L, thành phố B.

(Bị cáo có mặt, anh Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các Tliệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Tấn T là đối tượng không có nghề nghiệp, ngày 26/4/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Cướp giật Tsản”, chưa được xóa án tích, đến ngày 29 tháng 3 năm 2023 Ttiếp tục có hành vi trộm cắp Tsản, cụ thể:

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, Hoàng Tấn Tđến tiệm Net Huyền tại địa chỉ 319/38, tổ 12, khu phố 6, phường L, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đ để chơi game đến khuya xong ngủ lại tiệm. Đến khoảng 06 giờ 50 ngày 29 tháng 3 năm 2023 Tấn Tngủ dậy thấy trong tiệm có để 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 60F2-713.43 màu đỏ bạc đen của anh Nguyễn Đ T(sinh năm 1986, ngụ tại số 20, tổ 14, khu phố 6, phường L, thành phố B) là chủ tiệm Net, trên xe không có chìa khóa, không có người trông coi, nên Tấn T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mang bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, Tấn Tđắt xe ra ngoài tiệm định tẩu thoát thì anh Trịnh Đình Tuấn (sinh năm 2000, ngụ tại số E564, tổ 17, khu phố 5, phường L, thành phố B) là nhân viên của tiệm phát hiện truy hô, lúc này, anh Nguyễn Đ Tđang ngủ phía trong tiệm nghe anh Tuấn truy hô nên bật dậy thì thấy Hoàng Tấn Tđang dắt chiếc xe mô tô biển số 60F2-713.43 của anh Nguyễn Đ Tbỏ chạy. Thấy vậy anh Đ Tvà anh Tuấn đuổi theo Tấn Tkhoảng 400m đến trước nhà số 01, tổ 14, đường Hoàng Tam Kỳ, khu Phố 6, phường L, thành phố B thì bắt giữ được Tấn Tnên giao Tcùng chiếc xe mô tô biển số 60F2-713.43 cho Công an phường L. Tại Công an phường, Tấn Tkhai nhận hành vi phạm tội nên Công an phường L lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thụ lý, điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ bạc đen, biển số 60F2-713.43, số máy 1588645, số khung 234557, là Tsản của anh Nguyễn Đ Tnên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã thu hồi trả cho anh Đ Tài;

- 01 USB ghi lại cảnh Hoàng Tấn Tthực hiện hành vi trộm cắp Tsản lưu hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận định giá Tsản số 120/TCKH-HĐĐG ngày 30/3/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố B, kết luận: “01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ bạc đen, biển số 60F2-713.43, số máy 1588645, số khung 234557, đã qua sử dụng, đang sử dụng bình thường, giá trị sử dụng còn lại khoảng 60%, có giá trị định giá là 15.000.000 (Mười lăm triệu đồng)”.

Về dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Đ Tđã nhận lại Tsản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 354/CT-VKSBH ngày 14 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Hoàng Tấn T về tội “Trộm cắp Tsản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Tấn Tphạm tội “Trộm cắp Tsản”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 20 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các Tliệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận vào khoảng 06 giờ 50 ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại tiệm Net Huyền ở địa chỉ 319/38, tổ 12, Kp6, P.L, Tp.Biên Hoà, tỉnh Đ, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ bạc đen, biển số 60F2-713.43, số máy 1588645, số khung 234557, có giá trị định giá là 15.000.000 (Mười lăm triệu đồng) của anh Nguyễn Đ Thì bị phát hiện, khởi tố điều tra xử lý.

[3] Về tội danh:

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản ghi hình và các Tliệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp Tsản”, tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, 01 tiền án, bị cáo không lấy các lần bị xử phạt trước làm bài học răn đe, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, bị cáo lười lao động mà bất chấp phạm tội, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có điều kiện giáo dục các bị cáo thành người tốt cho xã hội, có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung nhưng cũng thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo khai có nhờ quản giáo trại giam đóng giúp tiền án

phí và có 02 biên lai thu tiền án phí nhưng bị cáo không giữ và không có để nộp cho Hội đồng xét xử. Do đó không có cơ sở để xem xét cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm vào tình tiết tái phạm quy định tại khoản điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về phân dân sự: Bị hại đã nhận lại Tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không ra xem xét giải quyết.

[8] Về vấn đề khác: Vật chứng đã xử lý xong nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ các Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Tấn T phạm tội “Trộm cắp Tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Tấn T 18 (Mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2023.

2. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ được tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố B;
- VKSND tỉnh Đ;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Thị hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Lưu.

Trần Thị Cẩm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thái Hoà Thiều Thị Phi Loan

Trần Thị Cẩm